

Số: **10/2018/QĐST-DS**

Sơn Dương, ngày 31 tháng 01 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2018/TLST-DS ngày 09 tháng 01 năm 2018,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Văn C**; sinh năm: 1966; địa chỉ: Thôn P, xã C, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn T** (Nguyễn Mạnh T); sinh năm: 1959; địa chỉ: Thôn P, xã C, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Ông Nguyễn Văn T (Nguyễn Mạnh T) có nghĩa vụ thanh toán cho ông Nguyễn Văn C tổng số tiền vay nợ là 7.000.000đ (bảy triệu đồng) bao gồm cả gốc và lãi. Thời hạn trả nợ chậm nhất là ngày 10/8/2018 (ương lịch).

Khoản tiền phải trả kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của ông Nguyễn Văn C (đến thời hạn trả nợ), nếu ông Nguyễn Văn T (Nguyễn Mạnh T) chậm trả thì hàng tháng

còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Ông Nguyễn Văn T (Nguyễn Mạnh T) phải nộp 175.000đ (Một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Trả lại cho ông Nguyễn Văn C số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005709, ngày 09/01/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Chi cục THADS huyện S;
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Ma Thị Tuyết Mai